ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04/2024/QĐ-UBND	*Vĩnh Long, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 02 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, P.CT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Báo Vĩnh Long;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Ban TCDNC tỉnh;
- Lưu: VT, 50.TCDNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lữ Quang Ngời

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long
(Kèm theo Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này Quy định về quản lý, sử dụng, xét tuyển người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (viết tắt là cấp xã) trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và xét tuyển người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất việc quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trong phạm vi toàn tỉnh theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, có sự phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm của chính quyền các cấp và các cơ quan có liên quan.

2. Việc quy định về quản lý, sử dụng đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tính năng động, linh hoạt, tự chủ, kết hợp chặt chẽ các khâu trong quy trình quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, qua đó không ngừng nâng cao chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ và các Bộ ngành Trung ương có liên quan.

3. Việc quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã phải gắn với công tác giám sát, kiểm tra và thanh tra.

Chương II
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ TIÊU CHUẨN NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ

Điều 4. Nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

1. Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 36 của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ,

công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Các chức danh hiệp thương cử, bầu cử gồm Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội: Trực tiếp tham mưu giúp việc cho Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Chức danh Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra - tổ chức Đảng: trực tiếp tham mưu giúp việc cho Đảng ủy cấp xã.

4. Chức danh Văn phòng Đảng ủy - Tuyên giáo: Trực tiếp tham mưu giúp việc cho Đảng ủy cấp xã và nhiệm vụ đột xuất khác khi được Đảng ủy cấp xã phân công.

5. Chức danh Phụ trách Nông thôn mới, Đô thị văn minh: Giúp việc cho Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã) thực hiện các công việc liên quan đến nông thôn mới, đô thị văn minh và nhiệm vụ đột xuất khác khi được phân công.

6. Chức danh Phụ trách Công tác truyền thanh; Phó chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa - thể thao, Trung tâm học tập cộng đồng: Giúp việc cho công chức Văn hóa - xã hội cấp xã trong công tác truyền thanh, quản lý Trung tâm văn hóa xã, ấp, khóm, khu (nếu có) và nhiệm vụ đột xuất khác khi được phân công.

7. Chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã: Thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và chấp hành sự phân công của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã.

8. Ngoài nhiệm vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 7 Điều này và các văn bản khác có liên quan, người hoạt động không chuyên trách cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ đột xuất khác theo yêu cầu của đơn vị do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

Điều 5. Về chế độ chính sách

Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định tại khoản 2, Điều 35 của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP và quy định của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 6. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng

Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng kiến thức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ hiện đang đảm nhiệm; khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng thì được hưởng chế độ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Đánh giá, xếp loại

1. Các chức danh bầu cử thực hiện theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên và quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá, xếp loại đối với người hoạt động không chuyên trách giúp việc cho Ủy ban nhân dân cấp xã, riêng chức danh giúp việc cho Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá, xếp loại sau khi có ý kiến bằng văn bản của cơ quan chuyên môn Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện.

3. Nội dung, hình thức, quy trình đánh giá, xếp loại đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã giữ các chức danh do bầu cử được áp dụng như các quy định của pháp luật về đánh giá, xếp loại cán bộ cấp xã; các chức danh còn lại được áp dụng như các quy định của pháp luật về đánh giá công chức cấp xã. Trường hợp luật, Điều lệ Đảng, tổ chức chính trị - xã hội có quy định khác thì thực hiện theo quy định của luật, điều lệ đó.

4. Sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để kiểm tra, theo dõi và quản lý.

Điều 8. Khen thưởng

a) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ thì được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật và theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã

Điều 9. Xử lý kỷ luật

1. Các chức danh bầu cử thực hiện xử lý kỷ luật theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên và của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền xem xét, quyết định kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã giúp việc cho chính quyền ở cấp xã.

3. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã giúp việc cho Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự.

4. Nội dung, hình thức, quy trình xử lý kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã áp dụng như đối với cán bộ, công chức. Riêng hình thức kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thì không áp dụng hình thức hạ bậc lương.

Điều 10. Công nhận, cho hưởng phụ cấp, bổ nhiệm chức danh, bố trí kiêm nhiệm, hưởng chế độ kiêm nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm và giải quyết thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cở cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận, cho hưởng phụ cấp, bổ nhiệm chức danh, bố trí kiêm nhiệm, hưởng chế độ kiêm nhiệm; buộc thôi việc,

thôi hưởng phụ cấp, thôi hưởng chế độ kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách giúp việc cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Riêng các chức danh thuộc khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội do Đảng ủy cấp xã thực hiện theo quy định.

Điều 11. Tiêu chuẩn người hoạt động không chuyên trách cấp xã

1. Tiêu chuẩn

a) Là công dân Việt Nam, đủ 18 tuổi trở lên; có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và có đủ sức khỏe được cơ sở y tế có thẩm quyền xác nhận để thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có năng lực tổ chức thực hiện và vận động Nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

c) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục;

d) Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp Trung học phổ thông;

đ) Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Trung cấp trở lên.

2. Đối với chức danh Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự cấp xã, ngoài các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định chuyên ngành.

3. Đối với các chức danh bầu cử, ngoài các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên.

Chương III
XÉT TUYỂN NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ

Điều 12. Đối tượng xét tuyển

1. Việc tuyển dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã thông qua hình thức xét tuyển do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xét tuyển sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp huyện và được thực hiện riêng đối với từng nhóm đối tượng sau đây:

a) Người có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1, Điều 10 của Quy định này;

b) Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Riêng chức danh Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện việc xét tuyển đối với người có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 7 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP và thực hiện việc bổ nhiệm chức danh theo quy định của pháp luật về dân quân tự vệ.

Điều 13. Nội dung, hình thức xét tuyển

Xét tuyển người hoạt động không chuyên trách cấp xã được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của từng chức danh cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2

a) Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi nhiệm vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh cần tuyển;

b) Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

3. Thang điểm: 100 điểm.

Điều 14. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển người hoạt động không chuyên trách cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại khoản 1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xét tuyển người hoạt động không chuyên trách quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển người hoạt động không chuyên trách cấp xã không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định hiện hành.

2. Thống kê, báo cáo và hướng dẫn việc thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Phối hợp cơ quan có liên quan Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách và các quy định có liên quan đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo Quy định này.

Điều 16. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quyết định số lượng cụ thể người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã và bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 5, Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Phê duyệt kế hoạch bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách cấp xã; hướng dẫn việc bố trí, quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

3. Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

4. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách và quy định có liên quan đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

5. Quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

6. Giải quyết và chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

7. Thống kê báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Hướng dẫn lập và quản lý hồ sơ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Điều 17. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Xây dựng quy chế làm việc, quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.

2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và cử người hoạt động không chuyên trách giúp việc cho Ủy ban nhân dân cấp xã đi đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo theo quy định; Riêng các chức danh thuộc khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội do Đảng ủy cấp xã quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định (trừ trường hợp có quy định khác).

3. Giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của pháp luật.

4. Trên cơ sở số lượng được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch chung về bầu cử, tuyển chọn đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét về điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định để tiến hành tuyển chọn và quyết định phân công nhiệm vụ; xây dựng kế hoạch xét tuyển phải đảm bảo các nội dung, trong đó bao gồm việc phân công cụ thể trách nhiệm thực hiện của từng cá nhân, tổ chức, mẫu phiếu đăng ký dự tuyển, thành

phần ban kiểm phiếu và các nội dung có liên quan trong quá trình thực hiện việc xét tuyển.

5. Riêng đối với các chức danh giúp việc cho khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội do Bí thư Đảng ủy cấp xã xem xét về tiêu chuẩn theo quy định trên cơ sở số lượng được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao, sau đó phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch xét tuyển chung và quyết định phân công nhiệm vụ.

6. Đối với chức danh giúp việc cho Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của cơ quan chuyên môn Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét về tiêu chuẩn theo quy định để xét chọn và quyết định phân công nhiệm vụ.

7. Sau khi quyết định tuyển chọn và phân công nhiệm vụ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả thực hiện việc tuyển chọn và phân công nhiệm vụ để theo dõi và quản lý.

8. Thực hiện thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo yêu cầu của cấp trên.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

Các nội dung khác về quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã không nêu trong quy định này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời tổng hợp báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp./.